

**CU C UA GI A NHI M K C A TRUNG QU C:**

**T NG T C CHON M 2012**

**Ph n 2: B tr ng N i các**

*Cheng Li*

Đến ngày 18 tháng 12 năm 2012, Ủy ban Chính trị và Ban Thường vụ mới. Các thành viên của hai cơ quan lãnh đạo tối cao này sẽ đứng đầu các vị trí cao nhất trong tất cả các cơ quan quản lý khác của Đảng, Chính phủ, và quân đội. Quản lý nhất trong các lĩnh vực này là Quốc vụ viện, Nội các của Trung Quốc. Các thành viên Quốc vụ viện không chỉ nắm giữ các vị trí quản lý trong Bộ Chính trị mà còn đứng đầu trong số các nhân vật chủ chốt trong Quốc vụ viện – Thủ tướng, các Phó Thủ tướng, và các Bộ trưởng – còn chịu trách nhiệm về các vấn đề kinh tế và ngoại giao của Trung Quốc. Trong khi đang giữ vai trò ra quyết định cao nhất, Quốc vụ viện lại là nguồn cho những sáng kiến chính sách quản lý.

Những nhân vật chính, còn đang suy nghĩ, trình bày các vấn đề, và các phe phái của 35 ủy viên Quốc vụ viện trước cuộc chuyển giao này là gì? Khi Thủ tướng Ôn và một số lãnh đạo chính phủ cao cấp nhúng tay vào hai hoặc ba nhiệm vụ, Quốc vụ viện thì họ Ôn sẽ như thế nào? Ai sẽ ra, ai sẽ vào hay ai sẽ đứng ngoài? Những mối quan tâm chính của công chúng Trung Quốc về sự thay đổi chính phủ sắp tới này là gì? Những thách thức gai góc mà bộ máy lãnh đạo mới sẽ phải đối mặt là gì? Bài viết này nhằm mục đích làm sáng tỏ những mối quan tâm kép thối này.\*

Bắt đầu từ lúc nào nhằm dự đoán các chính sách của chính phủ Trung Quốc – bao gồm các chính sách tài chính, thương mại, công nghiệp, môi trường, năng lượng, và xuất nhập khẩu – ưu tiên và ưu tiên chuyển đổi bộ máy lãnh đạo sắp tới, đặc biệt là khi hiện tại có những người Quốc vụ viện, các quan

chịu trách nhiệm chính trong việc hoạch định và triển khai các chính sách này. Sự thay đổi bất máy lãnh đạo này trong Quốc Vụ Viện xảy ra vào mùa xuân năm 2013, vài tháng sau khi 18 cá nhân Công sứ Trung Quốc, đi kinh vào mùa thu năm 2012. Thời điểm đó, các lãnh đạo chính phủ cao cấp không đổ bộ vào Bộ Công sứ Trung Quốc (CSTQ) sắp rời ghế của mình nhường chỗ cho những người mới.<sup>2</sup> Trong 10 ủy viên Ban Chấp hành Quốc Vụ Viện, gồm có Thủ tướng, Phó Thủ tướng, và các ủy viên quốc vụ, có tới 7 người sẽ nghỉ hưu hoặc sẽ chuyển sang các quan lãnh đạo khác.

Điều này không nhất thiết có nghĩa là chính phủ Trung Quốc sẽ không đưa ra các sáng kiến chính sách quan trọng mới cho giai đoạn tiếp theo năm 2012. Thời điểm Trung Quốc đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn trong nền kinh tế xã hội và kinh tế và sự thay đổi nhanh chóng của môi trường quốc tế, các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc phải ngày càng trở nên thành thạo trong việc thích nghi với thách thức tài chính, kinh tế và chính trị toàn cầu. Hơn nữa, một số nhà lãnh đạo hiện nay sẽ phải rời nhiệm vụ, nên bất nhất là Thủ tướng Ôn Gia Bảo, có thể muốn nắm lấy cơ hội cuối cùng của họ để thúc đẩy những gì họ tin là các sáng kiến chính sách cần thiết cho sự phát triển trong tương lai của đất nước này. Tuy nhiên, hầu hết các chính trị gia trong nước, đặc biệt là những ngôi sao đang lên cũng là thành viên lãnh đạo thế hệ thứ 5, sẽ tập trung trong hai năm tới. Cuối cùng, những thay đổi chính sách lớn sẽ xảy ra chỉ sau khi không phải chờ đợi tới tháng 18. Điều này không có gì là ngạc nhiên, do đó, trọng tâm của chính trị Trung Quốc gần đây sẽ chuyển sang vấn đề nhân sự.

Không có gì phải bàn cãi, quy định của Trung Quốc cuối cùng không tập trung chính phủ, mà sẽ lãnh đạo của CSTQ – không phải Quốc Vụ Viện, mà Bộ Chính trị và đặc biệt là Ban Thường vụ Bộ Chính trị. Như Phần I đã ghi thích, các ủy viên Bộ Chính trị và Ban Thường vụ hiện nay đều thuộc thế hệ

trong sự nghiệp phát triển trí lãnh đạo không phải các bộ thu của Quốc Vụ Viên. Mặc dù đóng vai trò lãnh đạo trong hoạch định chính sách, nghiên cứu sáng kiến và biên pháp chính sách quản trị, công nhận ưu điểm các hoạt động liên quan tới việc thực thi chính sách, ưu điểm ra trong học thông qua các thực hành chính phủ không phải các cơ quan của CSTQ.

Hơn nữa, kinh nghiệm trong chính quyền trung ương giúp quan chức công lý có các vị trí lãnh đạo cao nhất. Các Bộ trưởng của Quốc Vụ Viên tạo thành một nhóm các công viên quản trị cho vị trí viên Bộ Chính trị, có lịch thừa các bí thư tỉnh và các trưởng ban của các ban ngành trung ương của CSTQ. Một số viên hiện nay của Ban Chấp hành Quốc Vụ Viên mà hiện không có ghế trong Bộ Chính trị, cùng với hai hoặc ba bộ trưởng, là những vị trí hàng đầu cho vị trí viên Bộ chính trị hoặc Ban Bí thư năm 2012.

Một trong số nhiều quy tắc chính trị đã phát triển qua hai thập kỷ vừa qua là hai lãnh đạo cao nhất trong Quốc Vụ Viên – Thủ tướng và Phó Thủ tướng thực – công thì có ghế trong Ban Thường vụ Bộ Chính trị gồm bảy hoặc chín thành viên, và tất cả các phó Thủ tướng (cùng một số thành viên quốc vụ) công thì có ghế trong Bộ Chính trị. Quốc Vụ Viên thực thể hiện các chính sách nội và ngoại của Trung Quốc, và Thủ tướng luôn là một trong những vị trí quyền lực nhất của nước này. Một số Thủ tướng trong lịch sử Trung Quốc – Chu Ân Lai, Triệu Tử Dương, Chu Dung Cơ, và Ôn Gia Bình – đã trở thành những nhân vật nổi bật của Trung Quốc, một phần do hoạt động lãnh đạo sâu rộng của họ. Đôi khi họ khiến người dân trong nước vô cùng thoi mái và họ cũng như người Trung Quốc nước ngoài tôn trọng bởi những thành tựu mà Trung Quốc đã đạt được.

Tìm hiểu về Quốc Vụ Viên thì hiểu Ôn của Trung Quốc, công biệt là những nhân vật chính trị – kinh tế chính trị, các phe phái, những lực lượng và kinh nghiệm ngoại giao của họ; những gì khác biệt với những người khác

nhiệm và khác nhau thế nào; và những sáng kiến chính trị họ có thể xuất – là những sự quan trọng ở Việt Nam, Trung Quốc và thế giới bên ngoài. Việc nghiên cứu những nguyên nhân và phạm vi của những nhà lãnh đạo mới này sẽ không chỉ giúp dự đoán các ưu tiên chính sách của họ mà còn giúp chúng ta đánh giá xem liệu họ đã chuẩn bị để đối phó với những thách thức về kinh tế và chính trị xã hội như áp lực thị trường, bất bình đẳng thu nhập, và tham nhũng lan tràn cũng như những rủi ro có thể xảy ra cùng với sự khan hiếm tài nguyên, thiếu hụt năng lượng, suy thoái môi trường, và biến đổi khí hậu hay chưa. Nếu không có những quy định có năng lực và gắn kết trong chính quyền trung ương, Trung Quốc sẽ gặp khó khăn trong việc giải quyết các thách thức phức tạp này trên hai mặt trận trong nước và quốc tế.

Bài viết này bắt đầu bằng một khảo sát về các thành viên hiện nay của Quốc Vụ Viện, bao gồm 10 ủy viên Ban Chấp hành và 27 bộ trưởng (hai trong số các bộ trưởng này đồng thời là ủy viên Ban Chấp hành và vị trí ủy viên quốc vụ).<sup>3</sup> Khảo sát đó giúp phân tích những nghi ngờ toàn diện về các nguyên nhân tiến bộ, trình độ học vấn (bao gồm cả kinh nghiệm học vấn ngoài), công nghệ nghiên cứu, và các mối liên hệ chính trị hoặc phe phái của 35 lãnh đạo cao cấp này trong chính quyền trung ương. Trộm nghĩ thông tin liên quan tới các mối quan hệ này – những cuộc gặp gỡ và những gia đình, dựa trên các bài phỏng vấn của tác giả và truy vấn thông tin Trung Quốc không chính thức, tất cả các dữ liệu này được trích từ website của Tân Hoa Xã do chính phủ quản lý.<sup>4</sup>

Do đó bài viết này giải thích những trung tâm vào ba hướng nghiên cứu chính: 1) ai sẽ *ra* (nghĩa là họ có quyền); 2) ai có thể *vào* (thay thế người hiện tại); và 3) ai sẽ *lên* (các thành viên tiến lên vị trí cao hơn và các giám đốc trong Ban Thường vụ Bộ Chính trị, Bộ Chính trị, hoặc Ban Bí thư năm 2012). Bài viết này kết thúc bằng việc thảo luận về một số vấn đề là thách thức lớn nhất mà thế hệ lãnh đạo sắp tới nói chung, và các lãnh đạo trong Quốc Vụ Viện nói riêng sẽ phải đối mặt.

## **Qu c V Vi n: “N i các c a Trung Qu c”**

Qu c V Vi n là n i các c a chính ph Trung Qu c. ng u là Th t ng, Qu c V Vi n là m t t ch c hành chính kh ng l v i nhi u t ng c quan ra quy t nh. Hai c ch quan tr ng nh t c a Qu c v vi n là H i ngh Th ng v Qu c V Vi n và H i ngh Toàn th Qu c V Vi n. H i ngh Th ng v Qu c V Vi n c t ch c hàng tu n và H i ngh Toàn th Qu c V Vi n c t ch c 6 tháng m t l n. Nh ng ng i c quy n tham d h i ngh th ng v s không chính th c t o thành “Ban Ch p hành” Qu c V Vi n, c quan hi n t i bao g m m t Th t ng, b n phó th t ng, và n m y viên h i ng, m t trong s ó ng th i là t ng th ký (còn c g i là Chánh v n phòng). 10 v lãnh o này là nh ng nhà qu n lý cao nh t c a chính quy n, ch u trách nhi m r t r ng. T ng Th ký gi i quy t nh ng công vi c hàng ngày c a Qu c V Vi n.

Nh ng ng i c quy n tham d h i ngh toàn th c a Qu c V Vi n bao g m t t c các y viên c a Ban Ch p hành và các b tr ng trong s 27 nhà qu n lý c p b c a Trung Qu c, m i ng i trong s ó ng u các c quan ch c n ng nh B Ngo i giao, y ban C i cách và Phát tri n Qu c gia (NDRC), Ngân hàng Nhân dân, ho c C quan Kí m toán Qu c gia. Tháng 1/2010 Trung Qu c thành l p y ban N ng l ng Nhà n c, ng u là Th t ng Ôn Gia B o, y ban này c x p ngang hàng v i 27 b và y ban khác. Tuy nhiên, t t c các thành viên c a y ban này l i là các b tr ng ho c ng i ng u c a các b khác và các c quan chính quy n khác, do ó nghiên c u này không bao g m y ban m i c thành l p này.

Ngoài ra, Qu c V Vi n tr c ti p qu n lý b n t p h p các c quan chính quy n trung ng d i ây:

- T ch c c bi t tr c thu c Qu c V Vi n (t ng s = 1), có tên g i y ban Qu n lý và Giám sát các Tài s n thu c s h u Nhà n c (SASAC)

- Các cơ quan trực thuộc Quốc Vụ Viện (16), bao gồm Tổng cục Hải quan và Cục Thuế Quốc gia

- Các văn phòng của Quốc Vụ Viện (7), bao gồm Văn phòng Ngại Trung Quốc nhân dân ngoài của Quốc Vụ Viện và Văn phòng Nghiên cứu của Quốc Vụ Viện; và

- Các Tổ chức trực thuộc Quốc Vụ Viện (14), bao gồm Tân Hoa Xã, Viện Khoa học Xã hội Trung Quốc (CASS), và Ủy ban Giám sát Ngân hàng Nhà nước (CBRC).

Ngài cũng gặp và phỏng vấn các quan chức chính quyền trung ương đôi khi tham dự các hội nghị toàn thể của Quốc Vụ Viện. Một số lớn nhất các nhà lãnh đạo này (31 trong số 38, hay 81,6%) hiện phục vụ trong BCHTW 17 của CSTQ với tư cách ủy viên chính thức (23) hoặc ủy viên dự khuyết (3) hoặc là thành viên (5) của Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương 17 (CDDI). Những chủ tịch và một vài ngoại lệ, 38 nhà lãnh đạo này của bộ phận các quan chức chính quyền trung ương ít nhất bốn năm trước năm 2017, và do đó họ thường được coi là thành viên của Quốc Vụ Viện, bên cạnh các thành viên Ban Chấp hành và các bộ trưởng.<sup>5</sup> Nghiên cứu này tập trung vào hai thành viên của gia đình lãnh đạo Quốc Vụ Viện.

Bảng liệt kê các ủy viên BCHTW 17 của Cộng sản Trung Quốc lần 17 trong số các lãnh đạo cao cấp hiện nay của Quốc Vụ Viện (các ủy viên Ban Thường vụ và các bộ trưởng). Thủ tướng Ôn Gia Bình và Phó Thủ tướng Thường trực Lý Khắc Cường hiện đang giữ chức ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị. Ba Phó Thủ tướng còn lại (Hiệu trưởng Ngân hàng, Trưởng cục Giang, và Văn phòng K. S. N) và một ủy viên quốc vụ viện (Lu Diên Hồng) đang là ủy viên Bộ Chính trị. Tất cả các nhà lãnh đạo khác là ủy viên chính thức của BCHTW. Bộ trưởng Bộ Thương mại Trần Mịch là ủy viên dự khuyết của BCHTW do ông từng là một trong số ít các thành viên (8%) đã được bổ nhiệm vào vị trí

viên i h i ng l n th 17 nh ng không c b u. B tr ng B Giáo d c m i c b nhi m Viên Qu Nhân là y viên y ban Ki m tra k lu t TW. Hi n nay, tr hai ng i, còn l i t t c u là ng viên CSTQ (các ngo i l là B tr ng B Khoa h c và Công ngh V n C ng và B tr ng B Y t Tr n Trú c). Vi c b nhi m hai nhà lãnh o không thu c CSTQ vào các v trí b tr ng g n ây ph n l n mang tính t ng tr ng, vì h h u nh không i đi n cho các l i ích c nh tranh và các ch ng trình ngh s chính sách i l p v i ng C ng s n Trung Qu c c m quy n.

Tuy nhiên, t t c 27 b tr ng này, không phân bi t t cách ng viên CSTQ, là nh ng nhân v t ch ch t trong gi i ho ch nh và tri n khai chính sách các l nh v c ch c n ng mà b ho c y ban h ph trách. Do ó, h có vai trò quan tr ng trong l nh v c riêng c a mình, nh ng m t s c ng ang ch i c ph c v trong Ban ch p hành Qu c V Vi n khóa t i, và m t s ít có ti m n ng dành c gh trong B Chính tr ho c Ban Bí th s p t i. M t phân tích chi ti t h n nh ng nét c b n v ti u s , trình h c v n và s nghi p c a h s giúp v nên b c tranh s ng ngh n v h .

### B ng 1

*Các nhà lãnh o c p cao c a Qu c V Vi n trong BCHTW l n th 17 c a ng C ng s n Trung Qu c hi n nay (2010)*

<i>Tình tr ng y viên</i>	<i>S lãnh o</i>	<i>T l %</i>
PSCM	2	6
y viên B Chính tr	4	11
T ng s y viên	25	71
y viên d khuy t	1	3
Thành viên CCDI	1	3
Thành viên không thu c CSTQ	2	6
T ng c ng	35	100

*Ghi chú: CSTQ = ng c ng s n Trung Qu c; CCDI = y ban Ki m tra K lu t Trung ng; PSCM = y viên Th ng v B Chính tr*

***Phân tích Th c nghi m v 27 B tr ng***

***Gi i tính, Dân t c, Tu i tác, và N i sinh***

B ng 2 (trang sau) cung c p cái nhìn t ng quan v nh ng c i m c b n v ti u s c a 27 b tr ng ang c bàn n. M c dù ch có ba n b tr ng, t l n trong các b tr ng chính th c c a Trung Qu c (11,1%) v n cao h n nhi u so v i t l lãnh o t nh là n (1,6%). Trong s ba v n b tr ng này, B tr ng Giám sát Mã V n (sinh n m 1948) và B tr ng T Pháp Ngô Ái Anh (sinh n m 1951) là hai ng c viên hàng u vào các gh trong Ban Bí th t i. B tr ng Ch nhi m y ban các v n dân t c c a Nhà n c D ng Tinh (sinh n m 1953), là b tr ng duy nh t có ngu n g c dân t c thi u s là Mông C . D ng ng th i là phó Tr ng ban i u hành y ban M t tr n Th ng nh t c a Ban Ch p hành Trung ng ng C ng s n Trung Qu c. Do thành viên duy nh t ng i dân t c thi u s trong B Chính tr hi n nay là Phó Th t ng H i L ng Ng c (sinh n m 1944) s r i nhi m s vì lý do tu i tác t i i h i ng l n th 18, D ng Tinh là m t trong nh ng ng c viên hàng u s k nhi m gh c a ông trong B Chính tr .

Duy nh t m t nhà lãnh o, B tr ng B Qu c phòng L ng Quang Li t (sinh n m 1940), thu c nhóm tu i (sinh t 1940 n 1944) s v t quá gi i h n tu i vào n m 2012 và do ó ph i ngh h u. Ng i tr nh t trong nhóm lãnh o n i b t nh t là Giám c C quan Ki m toán Qu c gia L u Gia Ngh a (sinh n m 1956). Hai m i ba b tr ng (chi m 85,2%) ã c b nhi m n m 2007 ho c sau ó, và do ó s ch a t n d ng h t gi i h n hai nhi m k 5 n m c a h vào n m 2013. Nh ng ánh giá v tu i này cho th y t l thay th gi a các b tr ng s kém quy t li th n so v i t l này Ban Ch p hành Qu c V Vi n.

V n i sinh, 27 b tr ng này n t 17 t nh ho c thành ph c p t nh. 11 b tr ng (40,7%) sinh ra phía ông Trung Qu c. B tr ng Ngo i giao D ng Khi t Trì (sinh n m 1950), B tr ng Th ng m i Tr n c Minh (sinh



n m 1949), B tr ng Tài chính T Húc Nhân (sinh n m 1947), B tr ng B Y t Tr n Trúc (sinh n m 1953), và th ng c Ngân hàng Nhân dân Chu Ti u Xuyên (sinh n m 1948) u sinh ra Th ng H i ho c các khu v c g n ó. S th ng tr c a các nhà lãnh o n t khu v c phía ông Trung Qu c trong chính quy n trung ng ã là m t quy t c trong nhi u th p k , và có v s còn ti p t c trong nh ng n m t i.

**B ng 2**

*c i m ti u s các B tr ng Qu c V Vi n (t i tháng 4/2010)*

	S l ng	T l (%)
<i>Gi i tính</i>		
Nam	24	88,9
N	3	11,1
T ng c ng	27	100
<i>Dân t c</i>		
Ng i Hán	26	96,3
T c ng i thi u s	1	3,7
T ng c ng	27	100
<i>X p lo i tu i theo n m/(x p theo n m sinh)</i>		
66-70/ (1940-1944)	12	44,4
61-65/ (1945-1949)	13	48,1
56-60/ (1950-1954)	1	3,7
51-55/ (1955-1959)	27	100
T ng c ng		
<i>7 t nh là n i sinh c a nhi u b tr ng nh t</i>		
Giang Tô	4	14,8
Hà B c	3	11,1
Hà B c	2	7,4
An Huy	2	7,4
H c Long Giang	2	7,4
H B c	2	7,4
Th ng H i	2	7,4
Chi t Giang	15	52,9
T ng c ng		

Ngu n: theo Tân Hoa xã, s li u do tác gi th ng kê

*N n t ng H c v n và s gia t ng nh ng ng i t ng du h c ph ng Tây*

Như có thể thấy Bảng 3 (trang sau), 17 bộ trưởng (chiếm 62,9%) có bằng thạc sĩ, cùng với 10 vị sĩ quan lãnh đạo cũng có bằng thạc sĩ (chiếm 64,5%); tuy nhiên, số bộ trưởng có bằng tiến sĩ là 7 bộ trưởng (chiếm 25,9%), cao hơn nhiều so với phần trăm số chính trị gia có bằng tiến sĩ (11,3%).<sup>6</sup> Các bộ trưởng có bằng tiến sĩ là: Bộ trưởng Thông tin Truyền thông Minh (quản lý), Bộ trưởng Văn hóa Thái Văn (chính trị quốc tế và luật), Bộ trưởng Bộ Y tế Trần Trúc (y khoa), Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Văn Công (kỹ thuật), Trưởng Ngân hàng Nhân dân Chu Tiểu Xuyên (kỹ thuật), Giám đốc Cơ quan Kiểm toán Quốc gia Lưu Gia Nghĩa (tài chính), và Chủ tịch Ủy ban Dân số và Kế hoạch hóa Gia đình của Nhà nước Lý Bản (kinh tế).

### Bảng 3

*Trình độ học vấn của các Bộ trưởng trong Quốc vụ viện (tới tháng 4/2010)*

<i>Cấp giáo dục</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>
Tiến sĩ	7	25,9
Thạc sĩ	10	37
Đình cấp 4 năm	6	22,2
Đình cấp 2 năm	3	11,1
Trung học/Trung học kỹ thuật	1	3,7
Tổng cộng	27	100
<i>Các ngành học</i>		
Kinh tế / Quản lý	7	25,9
Công nghệ	6	22,2
Chính trị, Các vấn đề xã hội và Công tác xã hội	4	14,8
Luật	3	11,1
Quản lý quốc tế	2	7,4
Tri thức	2	7,4
Trung Quốc học	1	3,7
Lịch sử	1	3,7
Y tế	1	3,7
Tổng cộng	27	100

*Nguồn: theo Tân Hoa xã, tác giả thống kê*

Trái với những hình thức ba và những hình thức cá nhân lãnh đạo Trung Quốc, những người trở thành những nhà kỹ thuật, các bộ trưởng hiện nay của

Quốc Vụ Viện của Bộ Ngoại giao là một trong những cơ quan đầu tiên nghiên cứu và thực hiện các dự án đầu tư nước ngoài. Năm 1978, Bộ Ngoại giao đã ban hành Quyết định số 100/CT, quy định về việc thu hút đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực kinh tế và quản lý ngành du lịch, chiếm 25,9% tổng số. Các lĩnh vực này chính trị, luật, và khoa học nhân văn cũng mang tính ưu tiên cao.

Giám đốc NDRC Trung Quốc Bình (sinh năm 1946) là một trong những người không học tiếng Anh. Vào thời điểm nhậm chức lãnh đạo chính trị của Trung Quốc khi mới bắt đầu công tác thông qua các chương trình đầu tư bán thời gian (đôi khi không phải là đầu tư học thuật nghiêm túc), vì vậy Trung Quốc không có bất kỳ học thuật thực sự khi ông được tôn trọng hàng đầu trong một công chúng Trung Quốc. Tất nhiên, không phải tất cả các bộ trưởng đều có bất kỳ công tác thông qua các chương trình bán thời gian. Công việc của ông khi nói rằng một số chương trình bán thời gian, bao gồm các chương trình cấp bằng tiến sĩ ở Trung Quốc, có thể duy trì các tiêu chuẩn về học thuật mà các học giả khác.

Trái với những hình ảnh lãnh đạo thối nát, có những người tốt nghiệp các nước Liên Xô và Đông Âu, những hình ảnh lãnh đạo thối nát bao gồm con số đáng kể những người trở về sau khi đầu tư Nhật Bản và các nước phương Tây. Theo những nhà chính trị của Trung Quốc, người trở về (*haigui*) có một ảnh hưởng cá nhân sinh ra Trung Quốc sau đó ra nước ngoài du học như một sinh viên hoặc học giả thỉnh thoảng trong thời gian ngắn hạn, và sau đó trở về Trung Quốc làm việc tạm thời hoặc lâu dài. Những người này không được xem là người trở về trong nghiên cứu này là những người đã tham gia các chương trình đầu tư ngắn hạn ở nước ngoài, những người Trung Quốc sinh ra ở nước ngoài, hoặc những người gốc Trung Quốc di cư sang nước ngoài nhưng không vì mục đích học tập và nay đã tái nhập cảnh Trung Quốc.

Có một bộ trưởng từng du học ở nước ngoài với cách là sinh viên cấp bằng, sinh viên trao đổi, hoặc học giả thỉnh thoảng... Bộ trưởng Ngô gia

Đông Khiết Trì là sinh viên trao đổi tại Vương quốc Anh từ 1973 đến 1975, ban đầu tại Đại học Bath và sau đó tại Đại học Kinh tế Luân Đôn. Ông là Giám đốc Ngân hàng Nhân dân Chu Tiên Xuyên là học giả thỉnh giảng tại trường Đại học California tại Santa Cruz từ 1987 đến 1988. Hai bài báo trong Quốc tế Văn không phải là thành viên CSTQ – Văn Cảnh, bài báo về Khoa học và Công nghệ, và Trần Trúc, bài báo về Y tế - có nhiều năm giảng dạy tại Văn có bằng Tiến sĩ Vật lý tại Technische Universität Clausthal năm 1991 và đã từng là giám đốc cao cấp tại Công ty Audi trong hơn một thập kỷ từ 1991 đến 2002. Ông có bằng tiến sĩ kỹ thuật tại Đại học Paris 7 năm 1989. Ông là một trong những chuyên gia hàng đầu thế giới và là thành viên của nhiều ủy ban hàn lâm uy tín, bao gồm Văn Hàn lâm Khoa học và Phát triển Thế giới, Văn Hàn lâm Khoa học Quốc gia Mỹ, và Văn Hàn lâm Khoa học Pháp.

Số nhân dân và số thành viên ngày càng tăng của giới tinh hoa toàn cầu ở phương Tây trong giới lãnh đạo Trung Quốc là một dấu hiệu quan trọng cho thấy sự mất cân bằng và mất ổn định chính trị ngày càng tăng. Bảng 4 minh họa số nhân dân của những người trị vì trong giới lãnh đạo cấp bộ hiện nay với ba nhóm hàng đầu, là bài báo, thơ văn, và triết lý bài báo.

#### **Bảng 4**

*Tính số nhân dân của Người trị vì trong Giới lãnh đạo cấp Bộ (tính đến tháng 4/2010)*

<i>V trí</i>	<i>T ng s</i>	<i>S l ng tr v</i>	<i>T l tr v</i>
B tr ng	27	4	14,8
Th tr ng	148	30	20,3
Tr lý B tr ng	18	7	38,9
T ng c ng	193	41	21,2

*Nguồn: Các số liệu của tác giả*

Đầu thú vị và quan trọng là các cấp thành phần, tầng lớp người trị vì là một tầng lớp dân. Vì các bài báo trong tầng lớp xã hội các thành viên và triết lý bài báo hiện nay, những người trị vì tầng lớp 5 tới 10 hoặc 15 tới 20 tuổi so với các bài báo hiện nay, do đó số nhân dân của các bài báo có thể

t ng là ng i tr v s t ng áng k trong nh ng n m t i. D oán này có nhi u kh n ng chính xác b i trên th c t , nhi u th tr ng th ng tr c hi n nay là ng i tr v . Các ví d bao g m Th tr ng th ng tr c B Giáo d c Tr n Hy (sinh n m 1953, h c gi th nh gi ng t i i h c Stanford t n m 1990 n 1992; ông c ng là b n cùng l p c a Phó Ch t ch n c T p C n Bình t i i h c Thanh Hoa trong nh ng n m 1970), Th tr ng Th ng tr c B Ngo i giao V ng Quang Á (sinh n m 1950, là sinh viên trao i t i i h c Kinh t Luân ôn t n m 1973 n n m 1975 và là h c gi th nh gi ng t i i h c John Hopkins t n m 1981 n 1992), Th tr ng Th ng tr c B Tài nguyên Thiên nhiên và t ai L Tân Xã (sinh n m 1956, là h c gi th nh gi ng t i c t n m 1987 n n m 1988), Th tr ng Th ng tr c B Công nghi p và Công ngh Thông tin H Qu c Hoa (sinh n m 1951, là h c gi th nh gi ng theo ch ng trình cao c p AT&T t i M , 1990 n 1991), và Phó Tr ng ban Th ng tr c U ban Dân s và K ho ch hoá Gia ình Qu c gia Tri u B ch Các (sinh n m 1952, Ti n s t i i h c Oxford, n i bà t ng theo h c t n m 1985 n 1989).

T l nh ng ng i tr v ang làm vi c các c p cao nh t trong gi i lãnh o ng v n còn nh . Trong BCHTW CSTQ l n th 17, c b u n m 2007, nh ng ng i tr v gi 10,5% s gh , cao h n 6,2% so v i s hi n di n c a h t i BCHTW l n th 16, b u n m 2002 (xem B ng 5). Trái v i BCHTW l n th 15, trong ó h u h t nh ng ng i tr v c ào t o Liên Xô c ho c các n c ông Âu, trong BCHTW l n th 17, a s nh ng ng i tr v trong c ào t o ph ng Tây ho c Nh t B n. Nh ng ng i tr v c ào t o ph ng Tây bao g m nhi u nhà ho ch nh chính sách n i b t, g m Vu ng H Ninh, y viên ban Bí th kiêm giám c Trung tâm Nghiên c u Chính sách Trung ng c a CSTQ (h c gi th nh gi ng t i i h c Iowa và i h c California, Berkeley, n m 1988 n 1989); Tào Ki n Minh, Vi n tr ng Vi n Ki m sát Nhân dân T i cao (h c gi th nh gi ng t i i h c Ghent, B và i

h c San Francisco, n m 1988 – n 1990); L u Minh Khang, ch t ch y ban i u ti t Ngân hàng Trung Qu c (Th c s , i h c Luân ôn, n m 1987); Chu T , c u b tr ng b giáo d c và hi n là phó bí th ng y Vi n K thu t Trung Qu c (Ti n s v k thu t, i h c bang New York t i Buffalo, n m 1984); và L D ng Tu ng, ch t ch Vi n Khoa h c Trung Qu c (Ti n s v k thu t, i h c Công nghi p Aachen, n m 1981). M t ph n do s ngôi sao ang lên c p b tr ng là nh ng ng i tr v , và m t ph n vì chính sách c a CSTQ g n ây tuy n d ng nhi u ng i tr v vào nhi u c p trong gi i lãnh o, có th hi v ng r ng s hi n di n c a ng i tr v s ti p t c t ng lên t i BCHTW CSTQ l n th 18.

### B ng 5

*S hi n di n c a Ng i tr v t i BCHTW CSTQ l n th 16 và l n th 17.*

Thành viên	BCHTW l n th 16 (2002)			BCHTW l n th 17 (2007)		
	T ng s	S l ng tr v	%	T ng s	S l ng tr v	%
y viên chính th c	198	9	4,5	204	17	8,3
y viên d khuy t	158	13	8,2	167	22	13,2
T ng c ng	356	22	6,2	371	39	10,5

*Ng u n: C s d li u c a tác gi*

Nh ng ng i tr v th ng ph c v trong nh ng l nh v c hành chính nh giáo d c, tài chính, th ng m i, và ngo i giao.<sup>7</sup> Nh ng ng i tr v ã chi ph i nh ng l nh v c quan tr ng này m c l n. Ví d , trong n m nhà lãnh o hàng u c a B Khoa h c và Công ngh (b tr ng và b n th tr ng bao g m c Bí th ng y), b n ng i có b ng Ti n s t các n c ph ng Tây và Nh t B n. Trong s nh ng nhà ho ch nh chính sách c p cao c a ngành tài

chính Trung Quốc, hầu hết đều là những người trẻ. Ngoài Chu Ti u Xuyên  
đã công tác trên, những nhân vật tên tuổi khác có nguồn gốc là người trẻ bao  
gồm Kh ông Kiên Thanh, chủ tịch Ngân hàng Thương mại và Công nghiệp  
Trung Quốc (học giả thạc sĩ, Đại học Columbia, 1995); Quách Thanh Thanh,  
chủ tịch Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc (học giả thạc sĩ, Đại học  
Oxford, 1986 đến 1987); Tiêu Tiểu, giám đốc Tổng Công ty Nhà nước (học  
giả thạc sĩ, 1987 đến 1989); Tô Phúc Chiêm, giám đốc Cơ quan  
Nghiên cứu Quốc tế và là cựu giám đốc Tổng cục Thống kê Nhà nước  
(học giả thạc sĩ, Princeton, 1991 đến 1992); Lưu Hà, phó chánh văn phòng  
Nhóm Lãnh đạo Tài chính Trung ương (MPA, Harvard's Kennedy School of  
Government, 1994 đến 1995); Đặng Công, phó trưởng Ngân hàng Nhân dân  
kiêm giám đốc Ngân hàng Quốc tế Nhà nước và Ngoại hối (Tiên sinh kinh tế,  
Đại học Illinois, 1986); và Chu Dân, phó trưởng Ngân hàng Nhân dân (MPA,  
Đại học Princeton, 1988; Tiên sinh Kinh tế, Đại học John Hopkins, 1993). Bên  
ngoài ưu tiên – Chu, Kh ông, Quách và Tiêu – những người là chuyên gia  
viên dự khuyết Bộ Chính trị lần thứ 17. Tô là chuyên gia Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật TW  
lần thứ 17 còn Lưu trưởng cục ghi chép truyền thông miêu tả là “Larry  
Summers của Trung Quốc”; Đặng là ngân viên hàng đầu kỹ thuật Chu Ti u  
Xuyên; và Chu gần đây đã công bố nhiệm vụ của Văn phòng Tư tưởng Quốc tế và dự  
kiến là nhân vật cốt lõi trong tổ chức này. Ba chuyên gia mới công bố  
nhiệm vụ Ủy ban Chính sách Tư tưởng của Ngân hàng Nhân dân cũng đều là  
những người trẻ: Châu Kiên Nhân (Tiên sinh, UCLA, 2000), Hồ Bân (học giả  
thạc sĩ, Công ty Nomura Nhật Bản, 1983 đến 1984), và Lý Tiểu Qu  
(Tiên sinh, Harvard, 1992, và là giáo sư tại Đại học Michigan, 1992 đến 2009).

Do sự người trẻ công tác ở tất cả những tầng lớp Tây phương lên trong giới  
lãnh đạo Trung Quốc, công bố trong một số lĩnh vực quản lý tài chính,  
thương mại, khoa học và kỹ thuật, giáo dục, và chính sách ngoại giao, việc  
nghiên cứu học thuật trên những nền tảng và dựa trên thực tiễn xã hội

chúng này sẽ giúp ích cho những sinh viên chuyên ngành chính trị Trung Quốc trong và ngoài nước. Một câu hỏi cần trả là liệu số sinh viên này ngày càng tăng lên của các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc có tạo ra một môi trường có d n t i v i c h s có m i liên h t t h n v i th gi i bên ngoài và theo k p nh ng chu n m c và tiêu chu n qu c t , t ó có cách t i p c n chính sách mang tính h p tác h n v i M trong các l nh v c khác nhau hay không.

**Con ng s nghi p, Kinh nghi m Lãnh o, và Hi p h i Chính tr**

Bảng 6 cho thấy con ng th ng t i n c a 27 b tr ng hi n nay c a Qu c V Vi n t v trí g n ây nh t c a h . M i v trong s h (chi m 37%) c th ng ch c t úng b mà h ang ng u, và t t c u i lên t v trí th tr ng. M i v lãnh o khác c chuy n t các b khác, n i tr c ó h t ng gi ch c th tr ng ho c t các t ch c thu c t ng n c th b a c a Qu c V Vi n, n i h gi ch c v cao nh t ó. T ng c ng h u nh b a ph n t các b tr ng hi n nay c a Qu c V Vi n c th ng t i n t các c quan trong chính quy n trung ng.

**B ng 6**

*Con ng th ng t i n c a các B tr ng Qu c V Vi n hi n nay*

Th ng t i n/Chuy n giao kinh nghi m (t v trí tr c g n nh t)	S	%
T cùng B	10	37
T các B khác	10	37
T lãnh o T nh	4	14,8
T các c quan trung ng	1	3,7
T c quan ào t o và nghiê n c u	2	7,4
T ng c ng	27	100

*Ngu n: C s d li u c a tác gi .*

B n b tr ng ã c luân chuy n t v trí lãnh o t nh. y viên Qu c V kiêm B tr ng B Công an M nh Ki n Tr tr c ây là bí th t nh y Giang Tây; B tr ng y ban Các v n Dân t c Nhà n c D ng Tinh



t ng là t nh tr ng N i Mông, B tr ng Nông nghi p Hàn Tr ng Phú t ng là t nh tr ng Cát Lâm; và B tr ng Tài nguyên N c Tr n Lôit ng là phó t nh tr ng th ng tr c c a Tân C ng. Tuy nhiên, c Hàn và Tr n u t ng là th tr ng các b Nông nghi p và Tài nguyên N c tr c khi c b nhi m vào v trí lãnh o c p t nh. Hi n nay h i u hành các b mà h ã t ng khá quen thu c.

Ch có m t v b tr ng c luân chuy n t c quan trung ng CSTQ. B tr ng B Giám sát Mã V n có con ng th ng ti n trong s nghi p ch y u thông qua công vi c k lu t ng. Bà t ng là phó bí th y ban Ki m tra K lu t TW, v trí mà hi n nay bà ti p t c kiêm nhi m sau khi ã c b nhi m làm B tr ng B Giám sát. Hai b tr ng t ng c th ng ti n tr c ti p t các v trí lãnh o trong các c quan ào t o và nghiên c u: Tr c khi c b nhi m làm b tr ng, B tr ng B Khoa h c và Công ngh V n C ng là Hi u tr ng tr ng i h c ng T Th ng H i và B tr ng B Y t Tr n Trúc t ng là Phó Vi n tr ng Vi n Khoa h c Trung Qu c.

B ng 7 th hi n kinh nghi m làm vi c chính c a 27 b tr ng hi n nay. D a trên ti u s chính th c c a h , tác gi ã phân lo i kinh nghi m làm vi c c a h thành 10 khu v c ch c n ng ho c hành chính: lãnh o t nh, công vi c nông thôn, công vi c v công nghi p, ngo i th ng, tài chính, công vi c t ch c (nhân s ) CSTQ, tuyên truy n, nghiên c u h c thu t, kinh nghi m làm th ký (*mishu*), và kinh nghi m lãnh o oàn Thanh niên C ng s n Trung Qu c ( TNCS). B ng này cho th y 11 b tr ng (chi m 41%) ã có kinh nghi m lãnh o t nh. Ngoài nh ng b tr ng ã c c p trên t ng c th ng ch c tr c ti p t v trí lãnh o t nh, nhi u b tr ng khác c ng t ng là t nh tr ng, th tr ng, ho c trong nh ng v trí hàng u khác c a t nh. Ví d , B tr ng Th ng m i Tr n c Minh tr c ây t ng là t nh tr ng Thi m Tây; B tr ng B Giao thông Lý Th nh Lâm t ng là th tr ng Thiên Tân; Giám c NDRC Tr ng Bình t ng là phó t nh tr ng th ng tr c kiêm phó bí

thị trấn y An Huy; và Bộ trưởng Tô Pháp Ngô Ái Anh từng là phó bí thư thị trấn y Sơn Đông.

Một phần ba trong số các bộ trưởng có kinh nghiệm làm việc nông thôn và tám bộ trưởng (chiếm 30%) có kinh nghiệm làm việc trong ngành công nghiệp. Một phần ba đã có kinh nghiệm về hành chính trong các ngành ngoại thương và ngoại giao và sáu bộ trưởng (22%) có kinh nghiệm lãnh đạo trong ngành tài chính. Chỉ có ba bộ trưởng đã có một số kinh nghiệm trong công tác tổ chức Đảng CSTQ, và năm bộ trưởng (chiếm 19%) đã có kinh nghiệm về tuyên truyền. Ngoài Văn Công và Trần Trúc, những người đã trực tiếp đi lên từ giai cấp hàn lâm, nhiều bộ trưởng khác từng công tác trong hệ thống các viện nghiên cứu.

**B ng 7**

*Kinh nghi m và S tinh thông c a các B tr ng Quy c V Vi n*

Tên	Kinh nghi m t nh	Làm vi c t i nông thôn	Làm vi c trong ngành công nghi p	Th  ng m i	Tài chính	Làm vi c trong các t ch c	Công tác Tuyên giáo	Nghiên c u h c thu t	Kinh nghi m làm th ký	Kinh nghi m lãnh o o àn Thanh niên
D  ng Khi t Trì				X					X	
L  ng Quang Li t										
Tr  ng Bình	X			X	X				X	
Viên Qu  Nhân								X	X	
V  n C  ng			X					X	X	
<a href="#">Lý Ngh  Trung</a>			X							
D  ng Tinh	X	X				X			X	X
M  nh Ki n Tr	X	X					X		X	
<a href="#">C  nh Hu  X  ng</a>				X				X		
Mã V  n							X			
Lý H c C	X	X				X			X	X
Ngô Ái Anh	X	X								X

T Húc Nhân		X		X	X				X	
Doãn Ủy Dân						X			X	
T Thi u S		X	X						X	
Chu Sinh Hi n	X	X							X	
Kh ng V Tín			X	X	X			X		
Lý Th nh Lâm	X		X	X					X	
L u Chí Quân			X						X	
Tr n Lôi	X	X	X					X	X	
Hàn Tr ng Phú	X	X			X		X	X	X	X
Tr n c Minh	X		X	X					X	
Thái V				X			X		X	X
Tr n Trúc								X		
Lý Bân	X						X			
Chu Ti u Xuyên					X			X	X	
L u Gia Ngh a				X	X				X	

*Ngũn: C s d li u c a tác gi*

Khoảng 20 b trưởng (chiếm 74%) đã có kinh nghiệm làm thủ ký trong sản nghiệp cá nhân, bao gồm làm trưởng lý nhân sự, chánh văn phòng, trưởng bộ trưởng/trưởng lý tỉnh trưởng, hoặc tham mưu trưởng. Một vài trong số họ đã nâng cao sản nghiệp chuyên môn và chính trị của mình chủ yếu thông qua công việc làm thủ ký. Ví dụ, Giám đốc NDRC Trưởng Bình tỉnh làm thủ ký tỉnh văn phòng tỉnh An Huy từ năm 1980, làm trưởng lý trưởng tỉnh An Huy giám đốc năm 1990, và là phó trưởng thủ ký Quốc Vụ Viện từ năm 2005 đến năm 2008 – đó là ba thời kỳ quan trọng trong sản nghiệp cá nhân ông, mà thời kỳ nhậm chức viên chức từ năm 2008 đóng góp cho một vị trí lãnh đạo quan trọng hơn nữa. Trưởng Bộ Ngoại Nhân lực và An ninh Xã hội [Doãn Úy Dân](#) đã có thời kỳ hai thập kỷ làm thủ ký hoặc chánh văn phòng trước khi nhậm chức trưởng trưởng vào năm 2000. Trong số các trưởng này, một vài vị từng làm thủ ký cho các lãnh đạo cấp cao nhất. Ví dụ, Trưởng Ngoại giao Đặng Khiết Trì từng là thủ ký kiêm phiên dịch Tiếng Anh cho Tổng Bí thư Bình; Trưởng Nông nghiệp Hàn Trưởng Phú từng là thủ ký cho Thủ tướng Chu Dung Chi và các chính sách tài chính và kinh tế - xã hội; Trưởng Bộ tài nguyên Thiên nhiên và Môi trường [T Triu S](#) giữ vị trí công việc thủ ký cho Ôn Gia Bảo từ năm 1993 đến năm 2007, ban đầu là thủ ký cấp cao và sau đó là phó trưởng thủ ký cấp trưởng của Quốc Vụ Viện; và Trưởng Bộ Nội vụ Lý Học Cường từng là thủ ký cho Tổng cục Phúc khí Tổng cục nhiệm vụ công việc tại TNCS.<sup>8</sup> Mặc dù những lãnh đạo chính trị xuất thân từ thủ ký có thể rất có năng lực, như trong trường hợp Thủ tướng Ôn Gia Bảo và cựu Phó Chủ tịch Tổng Khánh Hằng, hiện tại những cựu thủ ký lên giữ các vị trí lãnh đạo ngày càng phân biệt các ngành phân ánh vai trò quản lý của quan hệ giữa người - người và xã hội thiên văn chính trị trong việc tuyển dụng người tài của Trung Quốc ngày nay.

Bảng 7 cho thấy năm trưởng (chiếm 19%) đã có kinh nghiệm lãnh đạo tỉnh và/hoặc trung ương trong TNCS, đây là một thành phần đáng kể so với một tỉnh trưởng hiện nay (chiếm 52%).<sup>9</sup> Trưởng Tổng pháp Ngô Ái Anh,

B trưởng Nông nghiệp Lý Học C, B trưởng Văn hóa Thái V, và B trưởng Nông nghiệp Hàn Tr trưởng Phú thu c oàn thanh niên, nh ng nhà lãnh o ã i lên t v trí lãnh o oàn thanh niên ng c ng s n Trung Qu c ( TNCS) c p t nh và/ho c trung ng vào u nh ng n m 1980 khi H C m ào ph trách TNCS.<sup>10</sup> S hi n di n t ng i ít c a phái oàn thanh niên trong s các b tr ng Qu c V Vi n ph n ánh th c t h u h t các lãnh o có n n t ng TNCS tham gia công tác trong chính quy n a ph ng (th ng nh ng khu v c n i a kém phát tri n) và các khu v c ch c n ng CSTQ nh t ch c, tuyên truy n, và công tác m t tr n th ng nh t, h n là làm lãnh o ph trách các v n kinh t và tài chính.

Trong s 27 b trưởng ch có m t ng i, Th ng c Ngân hàng Nhân dân Chu Ti u Xuyên có th c xác nh là thu c thái t phái, v lãnh o có n n t ng quan ch c cao c p. Ng c l i, nh ng ng i khác thu c thái t phái có m t trong y ban Th ng v Qu c V Vi n, nh Phó Th t ng V ng K S n, y viên Qu c V Lu Diên ông, và y viên Qu c V Mã Kh i u n t các gia ình quan ch c cao c p (th tr ng ho c cao h n). N m b tr ng là thành viên c a phái Th ng H i (các nhà lãnh o có s nghi p ph thu c vào m ng l i chính tr c thành l p Th ng H i khi Giang Tr ch Dân ng ch c, ban u trong lãnh o thành ph và sau ó trong lãnh o qu c gia) ho c có quan h kh ng khít v i phái Th ng H i. H bao g m B tr ng Công an M nh K i n Tr , B tr ng Th ng m i Tr n c Minh, B tr ng Ngo i giao D ng Khi t Trì, B tr ng Y t Tr n Trúc, và B tr ng B Khoa h c và Công ngh V n C ng.

S là có lý khi l p lu n r ng liên minh dân túy c a H C m ào (ch y u bao g m phái oàn thanh niên) và liên minh gi i tinh hoa c a Giang Tr ch Dân (tr c h t bao g m thái t phái và phái Th ng H i) duy trì m t s cân b ng quy n l c trong Qu c V Vi n.<sup>11</sup> S c m nh c a hai liên minh này, c bi t là s tinh thông và các k n ng hành chính c a các nhà lãnh o, có v nh

l i b sung cho nhau. Theo m t ngh a r ng h n, các liên minh và phe phái c nh tranh v i nhau s ph i chia s quy n l c, hi n t i và trong t ng lai g n, khi mà ng C ng s n c m quy n ph i i m t v i nh ng thách th c khó kh n ngày càng t ng.

### **D báo Thay i Lãnh o c a Qu c V Vi n (2012 – 2013)**

B ng 8 (trang sau) là danh sách toàn b 35 lãnh o cao c p trong Qu c V Vi n t p trung vào tu i tác và tri n v ng ngh nghi p c a h sau i h i ng l n th 18 n m 2012 và i h i i bi u Nhân dân Toàn qu c (vi t t t là Nhân i t c Qu c h i Trung Qu c) n m 2013. Ôn Gia B o và H i L ng Ng c ch c ch n s r i B Chính tr và Qu c V Vi n. Theo i ng hi n nay, Lý Kh c C ng s tr thành Th t ng và V ng K S n s là phó th t ng th ng tr c và c hai s cùng có gh trong y ban Th ng v B Chính tr . Nh ng i hình hi n t i có th thay i b t c khi nào trong hai ho c ba n m t i vì, nh tôi s trình bày sau ây, ã có nh ng quan ng i d y lên trong gi i chính tr B c Kinh r ng v trí th t ng có th v t quá kh n ng c a Lý và v trí phó th t ng th ng tr c có l là không công b ng v i n ng l c cao c a V ng. Phó Th t ng Tr ng c Giang s có m t gh trong y ban Th ng v B Chính tr s p t i vì ông có th s là m t trong ba y viên B Chính tr còn l i có nhi m k dài nh t k t i h i ng l n th 16 n m 2002.<sup>12</sup> Ng i ta cho r ng có th ông s r i Qu c V Vi n ng u m t c quan lãnh o khác.

C n m y viên qu c v u s ngh h u ho c c th ng ch c, nh ã x y ra v i các u viên qu c v trong nhi m k u c a chính quy n Ôn Gia B o. Tr khi n m sinh ngh h u b t bu c cho y ban trung ng khóa sau thay

ít 1944 sang 1945, y viên Qu c v L u Diên ông s là m t trong nh ng ng c viên vào y ban Th ng v B Chính tr và s có v trí cao nh t trong H i ngh C v n Chính tr Nhân dân Trung Qu c (CPPCC). y viên Qu c v Mã Kh i ã c xem xét vào c v trí phó th t ng và y viên B Chính tr trong l n i h i ng tr c, nh ng ông ã v ng ph i s ph n i m nh m t m t s thành viên trong b máy chính tr , c bi t là nh ng thành viên Qu c h i và lãnh o cao nh t c p t nh. V n c n ph i xem li u ông có th v t qua nh ng tr ng i này trong vòng ua chính tr s p t i hay không. Theo các nghiê n c u, c Trung Qu c và n c ngoài, y viên Qu c v M nh Ki n Tr s c th ng ch c. D ng nh ông s là ng c viên hàng u vào B Chính tr khoá t i và s chuy n sang m t v trí n i b t khác trong lãnh o trung ng ho c lãnh o t nh, m c dù ông có th s c gi ch c phó th t ng. y viên Qu c v kiêm B tr ng L ng Quang Li t và y viên Qu c v i B nh Qu c u s ngh h u sau i h i i bi u Nhân dân Toàn qu c n m 2013. N u phân tích trên là úng, ngoài 10 y viên hi n nay trong Ban Th ng v Qu c v Vi n, ch có hai (Lý Kh c C ng và V ng K S n) ho c ba ng i (ng i th ba là Mã Kh i ho c M nh Ki n Tr ) s t i v . Lãnh o hàng u c a Qu c v Vi n khoá t i h u h t s là nh ng ng i m i.

## B ng 8

*Tri n v ng S nghi p sau i h i ng l n th 18 n m 2012 c a các y viên Qu c V Vi n hi n nay*

<i>Ch c v</i>	<i>Tên</i>	<i>N m sinh</i>	<i>Tu i (tính n m 2012)</i>	<i>Nhi m k t</i>	<i>a v chính tr có th m nhi m sau i h i ng l n th 18</i>
Th t ng	Ôn Gia B o	1942	70	2003	Ngh h u
Phó Th t ng th ng tr c	Lý Kh c C ng	1955	57	2008	l i (PSCM) và c th ng ch c lên Th t ng
Phó Th t ng	H i L ng Ng c	1944	68	2003	Ngh h u
Phó Th t ng	Tr ng c	1946	66	2008	c th ng ch c lên



	Giang				PSCM, chuyển sang vị trí khác
Phó Thủ tướng	Võ Văn Kiệt	1948	64	2008	Chuyển sang làm Phó Thủ tướng PSCM & Phó Thủ tướng Trung ương
Ủy viên Quốc vụ	Lưu Diên Hồng	1945	67	2008	Chuyển sang làm Phó Chủ tịch CPPCC PSCM và Chủ tịch CPPCC
Ủy viên Quốc vụ	Mã Khôi	1946	66	2008	Chuyển sang làm Phó Thủ tướng Chính trị và là Phó Thủ tướng
Ủy viên Quốc vụ	Lương Quang Lập	1940	72	2008	Nghỉ hưu
Ủy viên Quốc vụ	Minh Kiên Tr	1947	65	2008	Chuyển sang làm Phó Thủ tướng Chính trị, chuyển sang vị trí khác
Ủy viên Hội NN	Đỗ Bình Quốc	1941	71	2008	Nghỉ hưu
<i>B trưởng/Chủ tịch</i>					
Bộ Ngoại giao	Đặng Khiết Trì	1950	62	2007	Thị vụ và chuyển sang làm Ủy viên Quốc vụ
Bộ Quốc phòng	Lương Quang Lập				Xem phần Ủy viên quốc vụ bên trên
NDRC	Trần Bình	1946	66	2008	Chuyển sang làm Phó Thủ tướng Chính trị và Ủy viên Quốc vụ
Bộ Giáo dục	Viên Quốc Nhân	1950	62	2009	Thị vụ
Bộ Khoa học và Công nghệ	Văn Công	1952	60	2007	Thị vụ
Bộ Công nghiệp và công nghệ thông tin	<a href="#">Lý Nghị Trung</a>	1945	67	2008	Nghỉ hưu
Ủy ban Các vấn đề dân tộc và Nhà nước	Đặng Tinh	1953	59	2008	Chuyển sang làm Phó Thủ tướng Chính trị và Ủy viên Quốc vụ
Công an	Minh Kiên Tr	1947	65	2008	
An ninh quốc gia	<a href="#">Cần Huệ Xuân</a>	1951	61	2007	Chỉ huy
Giám sát	Mã Văn	1948	64	2007	Chuyển sang làm Ủy viên Ban Bí thư
Văn dân sự	Lý Học C	1945	67	2003	Nghỉ hưu
T pháp	Ngô Ái Anh	1951	61	2005	Chuyển sang làm Ủy viên Ban Bí thư
Tài chính	<a href="#">T Húc Nhân</a>	1947	65	2007	Chỉ huy
HRSS	<a href="#">Đoãn Ủy Dân</a>	1953	59	2007	Chỉ huy
Việt và Tài nguyên thiên nhiên	<a href="#">T Thiệu S</a>	1951	61	2007	Chỉ huy và chuyển sang làm Ủy viên Quốc vụ
Bộ Văn hóa và Thể thao	<a href="#">Chu Sinh Hiền</a>	1949	63	2008	Chỉ huy

HURD	Kh ông V Tín	1949	63	2008	l i
Giao thông v n t i	Lý Th nh Lâm	1946	66	2008	Ngh h u
ng s t	<b>L u Chí Quân</b>	1953	59	2003	Chuy n sang v trí khác
Tài nguyên n c	Tr n Lôi	1954	58	2007	l i
Nông nghi p	Hàn Tr ng Phú	1954	58	2009	c th ng ch c vào B Chính tr và là Phó Th t ng
Th ng m i	Tr n c Minh	1949	63	2007	c th ng ch c vào B Chính tr và là Phó Th t ng
V n hoá	Thái V	1949	63	2008	l i ho c c th ng ch c vào y viên Qu c V
Y t	Tr n Trúc	1953	59	2007	l i
SPFPC	Lý Bân	1954	58	2008	l i
Ngân hàng Nhân dân	Chu Ti u Xuyên	1948	64	2002	Chuy n sang v trí khác
Ki m toán Nhà n c	L u Gia Ngh a	1956	56	2008	l i

*Ghi chú: Ph n tô màu th hi n các y viên Ban Ch p hành Qu c V*

*Vi n, HRSS = Ngu n nhân l c và An ninh Xã h i; HURD = Phát tri n Nhà và ô th - nông thôn; NDRC = y ban C i cách và Phát tri n Qu c gia; PSCM = y viên Ban Th ng v B Chính tr ; SPFPC = y ban Nhà n c v Dân s và K ho ch hóa Gia ình.*

Ng c l i, lãnh o c p b trong Qu c v Vi n có th s g p ph i s thay i quy mô l n. B ng 8 cho th y trong s 27 b tr ng ch có L ng Quang Li t không t cách thành viên U ban Trung ng l n th 18 và do ó ông ch c ch n s r i v trí hi n nay. Ch có b n lãnh o s v t quá tu i ngh h u (65) là b tr ng chính th c trong n m 2012. ó là Giám c NDRC Tr ng Bình, B tr ng B Công nghi p và Công ngh Thông tin Lý Ngh Trung (sinh n m 1945), B tr ng N i v Lý H c C (sinh n m 1945), và B tr ng Giao thông Lý Th nh Lâm (sinh n m 1946). Tr ng Bình có th s theo con ng c a ng i ti n nhi m là y viên qu c v kiêm t ng th ký Qu c v Vi n trong chính quy n m i. Ba v h Lý s ngh h u có th s gi nh ng v trí lãnh o ít quan tr ng h n, mang tính bi u tr ng trong y ban c bi t NPC ho c CPPCC. Hai b tr ng, B tr ng ng s t **L u Chí Quân** (sinh n m

1953) và Thành Ngân hàng Nhân dân Chu Ti u Xuyên, ph i r i gh c a mình, không ph i vì tu i tác, mà vì h s t gi i h n nhi m k 10 n m. C hai s c b nhi m vào v trí c p cao khác trong chính quy n trung ng và c p t nh.

Vi c xác nh các ng viên hàng u cho m i v trí b tr ng s p tr ng có th v t quá ph m vi bài vi t này, tuy nhiên bàn v c các i th trong Qu c V Vi n hi n nay có th vào B Chính tr khóa t i và các ng c viên có tri n v ng vào y ban Th ng v Qu c V Vi n th i h u Ôn là vi c làm c n thi t.

**Bảng 9**

Những i th hàng u c a Qu c V Vi n vào B Chính tr khóa t i (2012)

Tên	N m sinh	Ch c v hi n t i	Tình tr ng thành viên UB trung ng/t	Tri n v ng trong B chính tr và Ban bí th khóa t i	Kinh nghi m lãnh o chính	Phe phái chính tr
Lý Kh c C ng	1955	Phó th t ng th ng tr c		U ban Th ng v	Bí th u tiên c a oàn thanh niên c ng s n TQ (93-98); t nh tr ng và bí th t nh y Hà Nam (98-04); Bí th Liêu Ninh (04-07)	dân túy (tuanpai)
V ng K S n	1948	Phó th t ng		U ban Th ng v	Phó Th ng c Ngân hàng Nhân dân (03-04), Bí th Hà Nam (02-03), Th tr ng B c Kinh (03-07)	u tú (thái t phái)
L u Diên ông	1945	U viên Qu c V Vi n		U ban Th ng v	Bí th oàn thanh niên c ng s n TQ (82-91), Phó ch t ch M t tr n CSTQ (95-02), Giám c (02-07)	Dân túy (tuanpai, nh ng c ng thu c thái t phái)
Tr ng c Giang	1946	Phó th t ng		U ban Th ng v	Th tr ng các v n dân s (86-90), Bí th Cát Lâm (95-98), Bí th Chi t Giang (98-02), Bí th Qu ng ông (02-07)	u tú
M nh Ki n Tr	1947	U viên Qu c V Vi n		B Chính tr	Phó Th tr ng kiêm Phó Bí th Th ng H i (93-01), Bí th Giang Tây (01-07)	u tú (Shanghai Gang)
Mã Kh i	1946	U viên Qu c V		B Chính tr	Phó T ng th ký Qu c V Vi n (98-03); Ch t ch NDRC (’03-08);	u tú ( c Ôn Gia B o u ái)

		Vi n			T ng Th ký Qu c V Vi n ('08 – nay)	
D ng Tinh	1953	B tr ng, các v n dân t c c a nhà n c		B Chính tr	Bí th , oàn Thanh niên C ng s n N i Mông C ('93-96); Th ng c, N i Mông C ('03-08); Phó Ch t ch, M t tr n Th ng nh t ('08 – nay)	Dân túy (tuanpai)
Tr ng Bình	1946	B tr ng, C i cách và phát tri n t n c		B Chính tr	Phó Th ng c An Huy ('96-03), Phó T ng th ký th ng tr c Qu c V Vi n ('05-08)	Không rõ ràng
Tr n c Minh	1949	B tr ng, Th ng m i		B Chính tr	Th tr ng kiêm bí th Tô Châu ('97-02); Th ng c Thi m Tây ('04-06); Th tr ng NDRC	u tú
Chu Ti u Xuyên	1948	Th ng c Ngân hàng Nhân dân		B Chính tr	Tr lý B tr ng MOFTEC ('86-91); Phó Th ng c ngân hàng TQ (91-96); Ch t ch, CSRC (2000-02)	u tú
Hàn Tr ng Phú	1954	B tr ng Nông nghi p		B Chính tr	Bí th TNCS C c Nông thôn ('90-?); Th tr ng B Nông nghi p ('01-03), T nh tr ng Cát Lâm ('06-09)	Dân túy (tuanpai)
T Thi u S	1951	B tr ng, B t ai và Tài nguyên thiên nhiên		B Chính tr	Giám c, C c a ch t Thâm Quy n ('91-92); Phó T ng Th ký Qu c v Vi n ('00-07)	Dân túy (ng i b o v c a Ôn Gia B o)
Mã V n	1948	B tr ng,		Ban bí th	y viên Th ng v CCDI (1997-	Không rõ ràng

		Giám sát			2004), Phó Bí thư CCDI (2004 – nay)	
Ngô Ái Anh	1951	B trưởng T pháp		Ban bí thư	Phó Trưởng ban kiêm Phó Bí thư Sản xuất (1993 – 2003), Trưởng ban B T pháp (2003 – 05)	Dân túy (tuanpai)

Ghi chú: Ph n tô màu ch ra các y viên Ban Ch p hành Qu c v Vi n. CC = BCHTW; CCDI = y ban Ki m tra K lu t Trung ng; TNCS = oàn Thanh niên C ng s n Trung Qu c; CSRC = y ban i u ti t Ch ng khoán Trung Qu c; Dpt. = Phó...; MOFTEC = B Ngo i th ng và H p tác Kinh t ; NDRC = y ban C i cách và Phát tri n Qu c gia; PC = i h i ng; PSCM = y viên y ban Th ng v B Chính tr ; Sec. = Th ký

Khi Trung Quốc trở thành một cường quốc kinh tế toàn cầu, chuyên môn và kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thương mại sẽ trở thành trình độ lãnh đạo ngày càng có giá trị. Bộ trưởng Thương mại Trần Đức Minh và Trưởng Ngân hàng Nhân dân Chu Tiểu Xuyên, và các biệt phái là những người của họ (cụ thể là Giang Trạch Dân và các Phó Chủ tịch Trương Khánh Hồng) và những người đang trong Ủy ban Thương vụ Bộ Chính trị hiện nay (Ngô Bang Quốc, Giỗ Khánh Lâm, và Chu Văn Khang), có thể lập luận rằng vị trí là người có ảnh hưởng lớn trong chính sách kinh tế của họ sẽ giúp họ có cơ hội trong Bộ Chính trị khóa tới. Hai người tiếp nối nhiệm vụ của Trần, Ngô Nghi và Bộ trưởng Hy Lai, đều là Ủy viên Bộ Chính trị sau khi là Bộ trưởng thương mại. Những người quản lý các ngân hàng phân tích là Trần và Chu đều không ghi điểm các biệt phái trong các cuộc bầu cử nội bộ trong quá trình bầu cử NPC. Những người này, trong số tất cả các thành viên nội các (ngoại trừ hai Ủy viên không thuộc CSTQ), Trần là Ủy viên dự khuyết duy nhất trong BCHTW CSTQ. Tất cả những Ủy viên khác đều có những Ủy viên chính thức. Văn phòng Chu Tiểu Xuyên, sẽ có thể tiếp tục có những tin tức rằng ông sẽ bắt đầu xu hướng mới về vị trí ít quan trọng hơn trong lãnh đạo trung ương và cấp tỉnh. Tuy nhiên, có vẻ như Chu vẫn sẽ có nhiệm vụ làm lãnh đạo tổ chức hoặc tham mưu mới thành phần lớn bên cạnh việc có cơ hội tham gia Ủy viên trong Bộ Chính trị khóa tới.

Bộ trưởng Nông nghiệp Hàn Trọng Phú và Bộ trưởng Bộ Tài và Tài nguyên Thiên nhiên Tô Thiệu Sơn có thể sẽ tiếp tục tranh nhau tiếp nối vị trí này. Hàn Trọng Phú đang tiếp tục trong số những Ủy viên chính trị tại TNCS và sẽ tiếp tục là Chánh Văn phòng BCHTW TNCS nhiệm vụ này. Hiện nay, ông còn là một trong số ít những lãnh đạo toàn thành niên có thể chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, do ông sẽ tiếp tục là Phó Giám đốc Văn phòng Tổng cục Tài chính và Kinh tế Hàng đầu của Trung ương và Công sứ Trung Quốc do Thủ tướng Chu Dung Chiếu được bổ nhiệm năm 1990.

Đi u ý là c Hàn và T u ã c s ng h m nh m c a Th t ng Ôn khi c b nhi m vào các v trí hi n nay. C hai u t ng làm vi c đ i th i Ôn nhi u n m nay. Tr ng h p c a T Thi u S , ông b t u làm vi c v i vai trò ng nghi p c p đ i và th ký cho Ôn trong nh ng n m 1980 khi c hai công tác t i Phòng Nghiên c u Chính sách và Pháp lu t thu c B t và Tài nguyên. C n ti p t c theo dõi xem li u Ôn có s đ ng nh h ng và quy n l c c a mình v i t cách Th t ng s p măn nhi m giúp các v lãnh o mà ông ng h – bao g m Hàn và T c ng nh Mã Kh i ã c p trên – th ng ti n lên nh ng v trí quan tr ng h n hay không.

B tr ng Giám sát Mã V n và B tr ng T pháp Ngô Ái Anh là hai ngôi sao n ang lên trong gi i lãnh o nhà n c Trung Qu c. Mã là i th hàng u m nhi m gh c a Hà D ng (sinh n m 1940) trong Ban Bí th , i đi n CCDI trong c quan ho ch nh chính sách hàng ngày quan tr ng này c a BCHTW ng. Ngô t ng công tác t i BCHTW v i t cách y viên đ khuy t t n m 1992, và nhi m k c a bà trong BCHTW th m chí còn lâu h n T p C n Bình và Lý Kh c C ng. Bà thu c s nh ng ng c viên hàng u vào m t gh trong B Chính tr ho c Ban Bí th khóa t i.

Ngo i tr Mã V n và Tr ng Bình là nh ng ng i không có b n s c phe phái m nh m , 12 v lãnh o khác c li t kê trong B ng 9 u c bi t n v i n n t ng t oàn thanh niên, ng i c Ôn b o tr , thái t phái, ho c thành viên c a nhóm Th ng Hi i. Th m chí, v liên minh chính tr , h có th c chia u: sáu v thu c liên minh dân tuý và sáu v thu c liên minh u tú. K ch b n nhi u kh n ng x y ra nh t là hai v lãnh o s giành c gh trong y ban Th ng v B Chính tr , b n n sáu v s c l a ch n vào B Chính tr , và hai v s là y viên m i c a Ban Bí th . C ng c n xem li u gh y viên trong m i c quan lãnh o này s c chia u theo phe phái nh hi n nay hay không. S cân b ng quy n l c theo phe là m t trong nh ng quy t c chính tr



quan tr ng nh t Trung Qu c ngày nay và b t k d oán nào v nh ng thay i nhân s trong vài n m t i u ph i tính n i u này.

***Nh ng ng c viên vào y ban Th ng v Qu c V Vi n khóa t i***

Trong khi m t s y viên hi n nay c a Qu c V Vi n s chuy n sang các c quan lãnh o khác trong ng, NPC, CPPCC, và các c quan lãnh o hành chính c p t nh, các nhà lãnh o t các t ch c khác c c p trung ng và c p t nh s m nhi m m t s v trí quan tr ng nh t trong Qu c V Vi n trong n m 2012-13. Nhi u kh n ng c b n bí th t nh y hi n ang trong B Chính tr (và nh ng ng i sinh sau n m 1945) s v B c Kinh tr thành lãnh o trung ng. Bí th T nh y Qu ng ông Uông D ng (sinh n m 1955), Bí th T nh y Trùng Khánh B c Hy Lai (sinh n m 1949), Bí th Thành y Th ng H i Du Chính Thanh (sinh n m 1945), và Bí th Thành y Thiên Tân Tr ng Cao L (sinh n m 1946) là nh ng i th c nh tranh hàng u vào y ban Th ng v B Chính tr . Vì không ph i t t c h u có th giành c m t gh , m t ho c hai trong s này có th là phó th t ng (và v n gi c gh y viên B Chính tr ). V i b n nhân v t có ti ng nói chính tr l n này, gh phó th t ng có th còn h n m t ph n th ng an i sau khi ã t ng b th t b i trong cu c ua chính tr l n này. Tuy nhiên, n u vì m t s lý do, kh n ng Lý Kh c C ng – V ng K S n là th t ng và phó th t ng th ng tr c thay i (ho c Lý nh ng gh th t ng cho V ng và sau ó chuy n lên c quan c p cao, ví d , NPC, ho c V ng m nhi m v trí cao nh t trong m t c quan lãnh o khác), m t trong s b n nhân v t có ti ng nói chính tr l n này có th s l p ch tr ng gh phó th t ng th ng tr c.

M i y viên Ban Ch p hành Qu c V Vi n ph trách nh ng l nh v c hành chính c th .<sup>13</sup> S phân chia, ho c k t h p v trách nhi m c dành cho các phó th t ng và các y viên qu c v thay i t chính quy n này sang chính quy n khác, ph thu c nhi u vào n n t ng c a cá nhân lãnh o h n là vào v trí lãnh o ó. Tuy nhiên, s phân chia trách nhi m ó trong Qu c V

Vị n hi n nay có th mang l i m t s u m i cho s l a ch n và thành ph n Qu c V Vi n s p t i. Trong khi các m i quan h gi a ng i u - ng i c b o tr và s tranh giành phe phái là các y u t quan tr ng nh t l a ch n các lãnh o c p cao này trong chính quy n Trung Qu c, n ng l c và kinh nghi m lãnh o tr c ó c a m t ng c viên c ng óng vai trò nh t nh, c bi t khi các quy t nh chính sách trong chính ph ngày càng chuyên nghi p ho c chuyên môn hóa.

V i v trí phó th t ng ph trách các tài nguyên n c và nông nghi p (v trí mà H i L ng Ng c hi n ang gi ), có m t s ng c viên n ng ký có kinh nghi p lãnh o th c s trong ngành nông nghi p, bao g m Tr ng ban Công tác M t tr n Th ng nh t CSTQ Thanh Lâm (sinh n m 1946), y viên Qu c V kiêm B tr ng B Công an M nh Ki n Tr (sinh n m 1947), Bí th T nh y Cát Lâm Tôn Chính Tài (sinh n m 1963), Th tr ng B c Kinh Quách Kim Long (sinh n m 1947), và B tr ng Nông nghi p Hàn Tr ng Phú (sinh n m 1954). và Tôn tr c ây u t ng là b tr ng nông nghi p. M nh và Quách c ng t ng ph trách các v n nông nghi p nhi u t nh và thành ph . Tôn là m t trong s nh ng ng i c nâng t nh ng ng i u trong liên minh u tú nh T ng Khánh H ng và Gi Khánh Lâm và ông th ng c xem là m t trong hai ngôi sao ang lên h a h n nh t trong th h lãnh o th sáu. Ngôi sao còn l i là Bí th ng y khu t tr N i Mông H Xuân Hoa (sinh n m 1963), m t ng i b o v c a H C m ào và c u bí th TNCS. N u H Xuân Hoa giành c m t gh trong B Chính tr và/ho c Ban Bí th ph trách các v n trong ng, Tôn s có c h i t t dành c m t gh trong B Chính tr cùng v i v trí phó th t ng ph trách nông nghi p.

V i v trí phó th t ng ph trách công nghi p, n ng l ng, giao thông và vi n thông (v trí Tr ng c Giang ang gi ), Bí th T nh y Thiên Tân Tr ng Cao L , Bí th Thành y Th ng H i Du Chính Thanh, y viên Qu c V Mã Kh i (sinh n m 1946), và Bí th T nh y Liêu Ninh V ng Dân



Bắt đầu và Tài nguyên Thiên nhiên T. Thiệu Sĩ (sinh năm 1951), và Phó Tổng thư ký Quốc Vụ Viện Vũ Quyển (sinh năm 1954), tất cả đều từng là Phó Tổng thư ký Quốc Vụ Viện.

Rất khó nghiên cứu ai sẽ thay thế nguyên Quốcv Lũy Diên Hồng (nguyên phó trách giáo dục, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao, môi trường, công nghệ các vấn đề Hàng Không và Ma Cao) và nguyên Quốcv Mnh Kiên Tr (ph trách các vấn đề an ninh công nghệ, an ninh quốc gia, và pháp luật). Các lĩnh vực vị trí của Lưu ph trách có thể sẽ thay đổi và chú ý nhiều tới các vấn đề dân tộc; và nguyên thay thế Mnh có thể là một thành viên không có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực an ninh công nghệ, gì nguyên trưởng hợp của Mnh khi thực hiện nhiệm vụ năm 2007. Có nhiều ứng viên tiềm năng cho một trong số những chức vụ này: Bộ trưởng Ủy ban Các Vấn đề Dân tộc của Nhà nước Đông Tĩnh, Bộ trưởng Tư pháp Ngô Ái Anh, Phó Trưởng ban Công tác Môi trường và Công nghệ của Ủy ban Trung Quốc Toàn Triết Châu (sinh năm 1952, nguyên giám đốc Trụ Tiên), Bộ trưởng Văn hóa Thái Văn (sinh năm 1949), Trưởng ban Kinh Quách Kim Long, Bí thư Tỉnh ủy Thiểm Tây Triệu Lạc Trì (sinh năm 1957), Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam Lưu Trí Công (sinh năm 1952), Bí thư Tỉnh ủy Phúc Kiến Tôn Xuân Lan (sinh năm 1950), Bí thư Tỉnh ủy Sơn Đông Khang D Khang (sinh năm 1953), và Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hải Cng V (sinh năm 1953).

Tất nhiên, không ai có thể đoán một cách tin cậy rằng ai sẽ là hai chức vụ này, hoặc những chức vụ khác, vì tranh giành phe phái là một quá trình rất phức tạp vì nhiều khả năng cân nhắc và những cuộc thảo luận phía sau hậu trường, những vụ thâu tóm những chức vụ hiện vào phút chót của cuộc họp Ủy ban Thường vụ Bộ Chính trị. Một điều chắc chắn: Ban Chấp hành Quốc Vụ Viện thì hầu như Ôn sẽ bao gồm một số lượng lớn những người ưu tiên đi vào đây. Trong chính quy định của Ôn, chỉ có Lý Khắc Cường sinh vào những năm 1950, những Ban Chấp hành khóa tiếp theo chắc chắn có nhiều nhà lãnh

o t m tu i c a Lý h n. Kinh nghi m s ng, trình h c v n, các quan h v i n c ngoài, các k n ng lãnh o, và th gi i quan c a h h t s c khác bi t v i nh ng ng i ti n nhi m c a h . B n ch t c a lãnh o t p th và s v n ng c a chính tr phe phái c ng s giúp nh hình con ng hình thành và th c hi n chính sách. Dù hành ng chung hay riêng, h c ng s c th thách m t cách k l ng b i h ang chuy n sang v trí c m lái trong gi i lãnh o t n c này.

### **Suy ngh cu i: Nhi m v khó kh n cho T p và Lý trong vi c Ch ng t N ng l c c a mình**

M t trong nh ng v n c ty u nh t trong s ti p n i chính tr s p t i Trung Qu c là li u T p C n Bình và Lý Kh c C ng, hai ng i k nhi m ch a chính th c vào v trí c a Ch t ch H C m ào và Th t ng Ôn Gia B o, có th m ng các vai trò r t l n này hay không. Th c t là vi c mùa thu n m ngoái T p C n Bình không dành c gh phó ch t ch y ban Quân s Trung ng c trông i h n có v nh ph n ánh m t s lo ng i và dè d t ít nh t là trong gi i lãnh o cao nh t ho c các nhóm l i ích nh t nh trong gi i s p x p chính tr . T p có th s nh n c gh ó mùa thu n m nay và tr thành ng i k nhi m H hai n m t i, nh ng s là công b ng khi cho r ng so v i các nhân v t n i b t khác thu c th h th n m, n ng l c và các k n ng lãnh o c a ông ã c ki m nghi m. M t s i m áng l u ý c a T p, nh ý ki n gay g t bu c t i các nhà chính tr ph ng Tây “can thi p vào công vi c n i b c a Trung Qu c” trong chuy n th m Mêhicô c a ông n m ngoái, th m chí ã b nhi u c dân m ng Trung Qu c phê phán là “phi ngo i giao” và “không gi ng phong cách c a m t nguyên th ”.<sup>14</sup>

V i tr ng h p Lý Kh c C ng, có nhi u lo ng i r ng ông không có c khí phách chính tr c a Chu Dung C c ng không có c uy tín và phong cách c a Ôn Gia B o. Chu và Ôn u t ng c bi t n v i tài lãnh o và nh ng thành t u khi h là phó th t ng ho c th m chí c th i k tr c ó

trong s nghi p c a h . Ôn Gia B o t ng là tham m u tr ng c a ba T ng bí th CSTQ, hai trong s h t ng b khai tr ra kh i ng trong khi ó nh ng ông thành công trong vi c không ch s ng sót mà còn ti p t c th ng ti n. Th m chí áng l u ý h n là vi c Ôn không bao gi mang ti ng ph n b i c p trên. Bài báo t ng ni m c u T ng bí th H Di u Bang c xu t b n g n ây c a ông ã cho bi t th c t r ng 21 n m nay k t khi H qua i, n m nào Ôn c ng t i th m gia ình H vào d p L h i Mùa xuân, i u ó cho th y tính chính tr c và s ng n v i t cách m t con ng i bình th ng c a v Th t ng này.<sup>15</sup> M t i u thú v c ng áng l u ý là Ôn ã thu c kinh nghi m hành chính sâu r ng tr c khi tr thành th t ng - i u ph i các cu c chuy n giao quy n l c, ch huy chi n d ch ch ng l t n m 1998, giám sát các ho t ng nông nghi p c a qu c gia, và qu n lý c i cách tài chính và ngân hàng. Tài n ng nh m t nhà qu n tr tuy t v i và vai trò nh m t ng i xây d ng liên minh c a Ôn ã gi i thích cho s t n t i và thành công th n k c a ông. C th , Th t ng Ôn ã c bi t n, c trong và ngoài n c, v i kh n ng i phó nhanh v i các th m h a thiên nhiên và các cu c kh ng ho ng khác. Ví d , v i m i và t ng tr n ng t l n ã ánh vào Trung Qu c trong th p k qua (bao g m c các th i k khi ông còn là Phó Th t ng ho c là y viên Ban Bí th ), Ôn luôn luôn là ng i n khu v c x y ra th m h a nhanh chóng, k p th i nh t.

Trái l i, Lý ã c bi t n vì ph n ng ch m v i các cu c kh ng ho ng, bao g m tr n ng t T Xuyên n m 2008 và tr n ng t Ng c Th (Yushu) u n m nay. Ng i ta có th l p lu n r ng là m t ngôi sao ang lên, ông c n ph i th n tr ng và tránh ti p xúc công chúng quá nhi u, nh ng i u này ch c ch n không ph i tr ng h p v i các nhà lãnh o khác nh Chu Dung C và Ôn Gia B o khi h là các phó th t ng, và V ng K S n khi ông còn là m t lãnh o c p t nh. Trong nhi m k là th ng c kiêm bí th t nh y Hà Nam c a Lý, t nh này có ti ng x u vì “các làng AIDS”, các v n h m than, và làm gi nhi u lo i hàng hoá khác nhau m t cách r ng rãi. Trong tr ng h p các làng

AIDS Hà Nam, chỉ sau khi phó thủ tướng khi đó là Ngô Nghị thủ tướng làng này, Lý Mịch từng u nh n th c c các v n ó. Các nhà hoạt động chống AIDS và các NGO đã r t b t bình v i v i c Lý v i t cách là m t v lãnh o t nh mà l i thi u hành ng trong v n này.<sup>16</sup>

Tất nhiên, Lý Khắc Cường cũng có thể mạnh mẽ riêng của mình. Các gác gia đình khiêm tốn, tính cách khiêm tốn không phô trương, các ào tạo v pháp luật, quen thuộc v i các v n kinh tế, n i t i ng v lòng trung thành, m ng l i chính trị m nh m , và c bi t là kinh nghiệm lãnh o c p t nh s chu n b cho công việc của ông. Nhưng ông sợ khó mà tuyên bố những thành tích lớn trên công v lãnh o t nh hoặc phó thủ tướng. Trong nhiệm kỳ làm phó thủ tướng của mình, ông đã ph trách v i c i cách c c u các b và y ban l n (*dabuwei gaige*), những người này có v nh ch ng i n âu, i l p rõ ràng v i nh ng thay i nhân s áng k và nh h ng m nh m n hi u qu c a chính quyền trung ng đ i th i tái c c u b máy mà Chu Dung C làm phó thủ tướng. Gần đây, Lý đã gi vai trò lãnh o trong v i c x lý tình trạng bong bóng bất ng s n trong n c, và th i gian s cho bi t li u Lý có th thu c v n chính trị t nh m v n ng n này hay không.

Cũng liên quan t i v n này, trong cơn m t c a công chúng Trung Quốc, Lý có thể quá “m m y u”, thậm chí còn m m y u h n Thủ tướng Ôn Gia B o. Khi nói t i các chính sách kinh tế, ng i ta ã ghi nh n r ng r ãi r ng Qu c V V i n ã tr nên kém hi u qu trong v i c ki m soát các t nh, thành ph l n, và thậm chí các doanh nghiệp nhà n c ch ch t c a Trung Quốc. Một câu nói y châm bi m c l u hành g n ây, r ng “th t ng không ki m soát n i t ng giám c” (*zongli guanbuliao zongjingli*), ph n ánh v n nghiêm trọng trong n ng l c qu n lý c a chính quyền trung ng.<sup>17</sup> Vì c có m t th t ng m i v i hình nh y u m m nh v y s không phù h p v i nhu c u v m t chính quyền trung ng hi u qu và có hi u l c h n ph i h p t t c các sáng ki n chính sách.

Không có gì đáng ngạc nhiên, một số người trong giới chính trị Trung Quốc đã đoán rằng Lý Khắc Cường sẽ nhậm chức thay thế cho Văn Chính Minh, người cũ bị tước quyền, và thay vào đó sẽ giữ vị trí chủ tịch Quốc hội, vị trí số 2 trong Ban Thường vụ Bộ Chính trị nhậm chức thu hút sự chú ý hơn.<sup>18</sup> Theo cách tiếp cận này, Tập và Văn, hai người thu hút thái độ phái, sẽ trở thành những người kế nhiệm của Hồ và Ôn. Trong khi người ta ngày càng bất mãn với phái tập phái và nền chính trị kiểu cha truyền con nối, một số người vẫn hy vọng có thể gây nên tình trạng xù xì của công chúng Trung Quốc.

Tất cả những tính toán chính trị này có thể đã có trong tâm trí các nhà lãnh đạo hàng đầu của Trung Quốc, bao gồm Hồ, Ôn, và những người khác. Nhưng còn nữa là Giang và Tập. Những người này và quan hệ giữa họ như các chính trị gia không rõ ràng cao và ý thức về sự phân biệt trong việc thúc đẩy mối quan tâm của các liên minh hoặc phe phái của các nhà lãnh đạo thì việc “chạy đua giữa hai người” này trong giới chính trị tinh hoa Trung Quốc.

*Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton*

*Thúy Hằng (dịch)*

*Thy (hiệu đính)*

*Bản gốc tiếng Anh “China’s Midterm Jockeying: Gearing Up for 2012—Part 2: Cabinet Ministers” nằm trong loạt bài của Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton, đăng trên Tạp chí “China Leadership Monitor” của Hoover Institution, Stanford University.*

---

\* Tác giả chính là Yisheng Li đã làm trợ lý nghiên cứu. Tác giả đồng nghiệp Jordan Lee đã giúp ý các cách làm rõ bài báo này.

<sup>2</sup> Ngoại trừ những người khác không phải là thành viên CSTQ

<sup>3</sup> Hiện nay, thành viên thứ nhất của Văn Chính Minh là ủy viên quốc vụ, cũng như Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Công an



<sup>4</sup> Xem <http://www.xinhuanet.com>. Thông tin về nền tảng gia đình và quan hệ giữa họ - người bố ở các lãnh đạo nhđd trên các cuộc phỏng vấn của tác giả tại Trung Quốc và các nguồn tin trên mạng không chính thức tại Trung Quốc, Hồng Kông, và nước ngoài.

<sup>5</sup> Các ngôi làng là những ngôi làng của các quan chức thì là những ngôi làng của các thành viên CSTQ. Ví dụ, Văn Nghị, giám đốc Văn phòng Các vấn đề Lào của Quốc Vụ Vụ Văn, người thì là giám đốc Văn phòng Trung ương của CSTQ và Các vấn đề Lào.

<sup>6</sup> Có thêm thông tin về những người này, xem Cheng Li, “China’s Midterm Jockeying: Gearing Up for 2012 (Part 1: Provincial Chiefs),” *China Leadership Monitor*, số 31 (Mùa đông 2010), trang 11.

<sup>7</sup> Những luận điểm về những hình thức và quy định ngày càng tăng của những người trẻ trong họ chính sách ngoại giao và giới lãnh đạo tài chính của Trung Quốc, xem Cheng Li “Shaping China’s Foreign Policy: The Paradoxical Role of Foreign-Educated Returnees,” *Asia Policy*, số 10, tháng 7/2010

<sup>8</sup> Có thêm thông tin về công tác thi cử của họ cho các vị lãnh đạo cấp cao, xem Meng Jun, *Zhonggong mishubang* [The Chinese Communist Party’s mishu cohort] (Hong Kong: Xiafeier International Press, 2009)

<sup>9</sup> Li, “China’s Midterm Jockeying (Part 1),” trang 17.

<sup>10</sup> Đảng Tỉnh thành là bí thư toàn thành niên n m t qu n thu c N i Mông vào những năm 1980, và là bí thư toàn Thanh niên N i Mông từ 1993 đến 1996.

<sup>11</sup> Những luận điểm chi tiết hơn về liên minh ưu tú và liên minh dân túy, xem Cheng Li, “China’s Communist Party-State: The Structure and Dynamics of Power,” trong William A. Joseph (ed.), *Politics in China* (New York: Oxford University Press, 2010), trang 165 – 191; và Cheng Li, “China’s Team of Rivals,” *Foreign Policy*, (tháng 3-4/2009); trang 88-93

<sup>12</sup> Trong số các vị lãnh đạo có thể vẫn sống trong Bộ Chính trị khóa tiếp, chỉ có ba vị bất ngờ phục vụ trong cơ quan lãnh đạo này từ khi họ lên ngôi năm 2002. Đó là Trương Giang, Du Chính Thanh, và Lưu Văn Sơn.

<sup>13</sup> Về sự phân chia công việc trong nhiệm kỳ hai của Quốc vụ Vụ Văn thì thì thì thì Ôn Gia Bảo, xem [http://news.dayoo.com/china/news/2008-04/01/content\\_3348809.htm](http://news.dayoo.com/china/news/2008-04/01/content_3348809.htm).

<sup>14</sup> Phó Chủ tịch Trung Cộng Bình phát biểu như sau trong chuyến thăm Mexico năm 2009: “Có vẻ như có một sự căng thẳng ngoài kia quá rõ ràng và không có gì khác làm ngoài việc” về chủ đề tìm kiếm. Thứ nhất, Trung Quốc không xuất khẩu cách mạng. Thứ hai, chúng tôi không xuất khẩu đói hay nghèo khổ. Và thứ ba, chúng tôi không gây ra khó khăn cho các bạn. Còn gì nữa?” Li trích dẫn này dựa trên Joshua Cooper Ramo, “Hu’s Visit: Finding a Way Forward on U.S – China Relations,” *Time*, 8/4/2010. Có thể xem thêm tại địa chỉ <http://www.time.com/time/world/article0,8599,1978640-5,00.html>.

<sup>15</sup> Jason Dean, “Chinese Eulogy Bares Party Intrigue,” *Wall Street Journal*, 15/4/2010. Có thể xem thêm <http://www.wsj.com>

[http://online.wsj.com/article/SB10001424052702304628704575185861979803430.html?KEYWORD S=JASON+DEAN](http://online.wsj.com/article/SB10001424052702304628704575185861979803430.html?KEYWORD=S=JASON+DEAN).

<sup>16</sup> Dựa trên các cuộc phỏng vấn của tác giả với NGOs và các nhà hoạt động AIDS tại Bắc Kinh.

<sup>17</sup> *Shijie ribao* (World Journal), 19/4/2010, trang A10.

<sup>18</sup> Nan De, *Zhulu Shibada* [The Competition for the 18<sup>th</sup> Party Congress] (Hong Kong: Art and Culture Press, 2010), trang 9.